

Số: 14/2025/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 23 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Biên

2. Bà Nguyễn Thị Vượng

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 212, 213, 235; 246; khoản 2 Điều 217; Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 353, 357, 463, 465, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2024/TLST-DS ngày 28/5/2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án về việc thanh toán số tiền nợ, thời hạn thanh toán và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đại diện ủy quyền bị đơn xin rút yêu cầu phản tố đòi nguyên đơn trả số tiền 1.000.000đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh Lương Mạnh C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà A, đường L, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị An B, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà I, đường H, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Hoàng Thị Bích L - Văn phòng L1.

* Bị đơn: Chị Lê Thị Duyên H, sinh năm 1979

HKTT: A1103 Valencia Garden, CT19B, đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Số nhà 112-114, đường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1984; HKTT: TDP P, phường T, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Phạm Thị G, sinh năm 1996; HKTT: TDP M, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số nhà A, đường L, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Võ Thị An B, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà I, đường H, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Lê Thị Duyên H phải trả vợ chồng anh Lương Mạnh C, chị Nguyễn Thị Như Q tổng số tiền 5.000.000.000đồng (Năm tỷ đồng), thời hạn thanh toán thực hiện như sau:

- Ngày 10/5/2025 (dương lịch), chị H phải trả cho anh C, chị Q số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ, năm trăm triệu đồng).

- Ngày 15/6/2025 (dương lịch), chị H phải trả cho anh C, chị Q số tiền 1.500.000.000đồng (Một tỷ, năm trăm triệu đồng).

- Ngày 15/7/2025 (dương lịch), chị H phải trả cho anh C, chị Q số tiền 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng).

- Ngày 15/8/2025 (dương lịch), chị H phải trả cho anh C, chị Q số tiền 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng).

Trường hợp chị Lê Thị Duyên H vi phạm bất cứ kỳ hạn trả nợ nào thì anh Lương Mạnh C, chị Nguyễn Thị Như Q được quyền yêu cầu cơ quan pháp luật xử lý việc thi hành án theo quy định chung đối với toàn bộ khoản nợ.

2.2. Đình chỉ yêu cầu phản tố của chị Lê Thị Duyên H.

2.3. Về án phí:

- Chị Lê Thị Duyên H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 113.000.000đồng (Một trăm mười ba triệu đồng).

- Chị Lê Thị Duyên H không phải chịu án phí về yêu cầu phản tố đã rút. Đối với số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0002007 ngày 27/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang được khấu trừ vào tiền án phí dân sự sơ thẩm chị H phải nộp.

- Hoàn trả anh Lương Mạnh C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 30.700.000đồng (Ba mươi triệu, bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001797 ngày 27/5/2024 và số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 33.000.000đồng (Ba mươi ba triệu đồng) theo biên lai 0001807 ngày tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự:

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Bắc Giang,
- TAND-VKSND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang,
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Hằng

